



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

*Tỉnh Thừa Thiên Huế*

Số 42

Ngày 05 tháng 7 năm 2020

## MỤC LỤC

### VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Trang

19-6-2020	Nghị quyết số 59/NQ-HĐND về chủ trương đầu tư dự án Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm y tế thị xã Hương Trà, Trung tâm y tế huyện Phong Điền, Trung tâm y tế huyện Phú Vang, Bệnh viện Phong - Da liễu, Bệnh viện Răng hàm mặt và Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh.	03
19-6-2020	Nghị quyết số 60/NQ-HĐND về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất CL10 và BV thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương.	08
19-6-2020	Nghị quyết số 61/NQ-HĐND về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất CX7 thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương.	10
19-6-2020	Nghị quyết số 62/NQ-HĐND về điều chỉnh tên dự án San nền khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh.	12
19-6-2020	Nghị quyết số 63/NQ-HĐND về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 5).	13
19-6-2020	Nghị quyết số 64/NQ-HĐND về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý.	14

- 19-6-2020 Nghị quyết số 65/NQ-HĐND về cho ý kiến chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ODA Cải thiện dịch vụ y tế tỉnh Thừa Thiên Huế. 19
- 19-6-2020 Nghị quyết số 66/NQ-HĐND thông qua danh mục bổ sung các công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2020. 20

**VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC**  
**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 59/NQ-HĐND

*Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư dự án Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm y tế thị xã  
Hương Trà, Trung tâm y tế huyện Phong Điền, Trung tâm y tế huyện Phú Vang,  
Bệnh viện Phong - Da liễu, Bệnh viện Răng hàm mặt và Bệnh viện  
Phục hồi chức năng tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**  
**KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 5177/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm y tế thị xã Hương Trà, Trung tâm y tế huyện Phong Điền, Trung tâm y tế huyện Phú Vang, Bệnh viện Phong - Da liễu, Bệnh viện Răng hàm mặt và Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm y tế thị xã Hương Trà, Trung tâm y tế huyện Phong Điền, Trung tâm y tế huyện Phú Vang, Bệnh viện Phong - Da liễu, Bệnh viện Răng hàm mặt và Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án:** Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm y tế thị xã Hương Trà, Trung tâm y tế huyện Phong Điền, Trung tâm y tế huyện Phú Vang, Bệnh viện Phong - Da liễu, Bệnh viện Răng hàm mặt và Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh.

**2. Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Thu gom và xử lý triệt để nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của Trung tâm y tế thị xã Hương Trà, Trung tâm y tế huyện Phong Điền, Trung tâm y tế huyện Phú Vang, Bệnh viện Phong - Da liễu, Bệnh viện Răng hàm mặt và Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh đạt thông số quy định tại cột A QCVN 28:2010/BTNMT.

### **3. Nội dung và quy mô đầu tư:**

**3.1. Trung tâm y tế thị xã Hương Trà:** Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải công suất 120m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

#### **a) Phần xây dựng:**

- Hệ thống thu gom nước thải: Hồ ga thu gom, hồ bơm đẩy, đường ống HDPE, các điểm đầu nối.

- Bể thu gom - điều hòa - chứa bùn: Xây mới bằng BTCT.

- Bể thu kiểm tra, đo đạc: Xây mới bằng BTCT.

- Bệ đặt thiết bị lắng bùn, thiết bị phản ứng sinh học: Xây mới bằng BTCT.

- Nhà điều hành diện tích khoảng 12m<sup>2</sup>.

- Hệ thống điện: Tủ điện tổng, ổn áp 3 pha, cáp điện hạ thế, ống cáp ngầm, đèn, quạt và các thiết bị đóng ngắt, hệ thống tiếp địa an toàn, hệ thống chống sét lan truyền.

- Đường ống công nghệ: Sử dụng ống HDPE, ống Inox SS304 và các phụ kiện, các loại van (van cổng, van 1 chiều) theo dây chuyền công nghệ.

- Tường rào, đường nội bộ, cây xanh...: Xây dựng mới tạo cảnh quan.

- Tháo dỡ công trình cũ, hoàn trả mặt bằng, biện pháp thi công: cừ Larsen, rào chắn bảo vệ...

#### **b) Phần thiết bị:**

- Module xử lý sinh học AAO màng vi sinh di động công suất 120m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- Module lắng phân ly bùn vi sinh, nước; thiết bị khử mùi; thiết bị phụ trợ hợp bộ.

- Vận hành thử, đào tạo chuyên gia công nghệ và lấy mẫu xét nghiệm (tuân thủ Thông tư số 25/2019/TT-BTMMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên môi trường).

**3.2. Trung tâm y tế huyện Phong Điền:** Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải công suất 100m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

#### **a) Phần xây dựng:**

- Hệ thống thu gom nước thải: Hồ ga thu gom, đường ống HDPE, các điểm đầu nối.

- Bể thu gom - điều hòa - chứa bùn: Xây mới bằng BTCT.

- Bể thu kiểm tra, đo đạc: Xây mới bằng BTCT.

- Bệ đặt thiết bị phản ứng sinh học: Xây mới bằng BTCT.

- Nhà điều hành diện tích khoảng 12m<sup>2</sup>.

- Hệ thống điện: Tủ điện tổng, ổn áp 3 pha, cáp điện hạ thế, ống cáp ngầm, đèn, quạt và các thiết bị đóng ngắt, hệ thống tiếp địa an toàn, hệ thống chống sét lan truyền.

- Đường ống công nghệ: Sử dụng ống HDPE, ống Inox SS304 và các phụ kiện, các loại van (van cổng, van 1 chiều) theo dây chuyền công nghệ.

- Tường rào, đường nội bộ, cây xanh...: Xây dựng mới tạo cảnh quan.

- Tháo dỡ công trình cũ, hoàn trả mặt bằng, biện pháp thi công: cừ Larsen, rào chắn bảo vệ...

**b) Phần thiết bị:**

- Module xử lý sinh học AAO màng vi sinh di động công suất 100m<sup>3</sup>/ngày.đêm.
- Module lắng phân ly bùn vi sinh, nước; thiết bị khử mùi; thiết bị phụ trợ hợp bộ.
- Vận hành thử, đào tạo chuyển giao công nghệ và lấy mẫu xét nghiệm (tuân thủ Thông tư số 25/2019/TT-BTMMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên môi trường)

**3.3. Trung tâm y tế huyện Phú Vang:** Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải công suất 200m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

**a) Phần xây dựng:**

- Hệ thống thu gom nước thải: Hồ ga thu gom, đường ống HDPE, các điểm đầu nối.
- Bể thu gom - điều hòa - chứa bùn: Xây mới bằng BTCT.
- Bể thu kiểm tra, đo đạc: Xây mới bằng BTCT.
- Bê đặt thiết bị lắng bùn, thiết bị phản ứng sinh học: Xây mới bằng BTCT.
- Nhà điều hành diện tích khoảng 12m<sup>2</sup>.
- Hệ thống điện: Tủ điện tổng, ổn áp 3 pha, cáp điện hạ thế, ống cáp ngầm, đèn, quạt và các thiết bị đóng ngắt, hệ thống tiếp địa an toàn, hệ thống chống sét lan truyền.
- Đường ống công nghệ: Sử dụng ống HDPE, ống Inox SS304 và các phụ kiện, các loại van (van cổng, van 1 chiều) theo dây chuyền công nghệ.
- Tường rào, đường nội bộ, cây xanh...: Xây dựng mới tạo cảnh quan.
- Tháo dỡ công trình cũ, hoàn trả mặt bằng, biện pháp thi công: cừ Larsen, rào chắn bảo vệ...

**b) Phần thiết bị:**

- Module xử lý sinh học AAO màng vi sinh di động công suất 200m<sup>3</sup>/ngày.đêm.
- Module lắng phân ly bùn vi sinh, nước; thiết bị khử mùi; thiết bị phụ trợ hợp bộ.
- Vận hành thử, đào tạo chuyển giao công nghệ và lấy mẫu xét nghiệm (tuân thủ Thông tư số 25/2019/TT-BTMMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên môi trường).

**3.4. Bệnh viện Phong - Da Liễu:** Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải công suất 50m<sup>3</sup>/ngày/đêm.

**a) Phần xây dựng:**

- Hệ thống thu gom nước thải: Hồ ga thu gom, đường ống HDPE, các điểm đầu nối.
- Bể thu gom - điều hòa - chứa bùn: Xây mới bằng BTCT.
- Bể thu kiểm tra, đo đạc: Xây mới bằng BTCT.
- Bê đặt thiết bị phản ứng sinh học: Xây mới bằng BTCT.
- Nhà điều hành diện tích khoảng 12m<sup>2</sup>.
- Hệ thống điện: Tủ điện tổng, ổn áp 3 pha, cáp điện hạ thế, ống cáp ngầm, đèn, quạt và các thiết bị đóng ngắt, hệ thống tiếp địa an toàn, hệ thống chống sét lan truyền.

- Đường ống công nghệ: Sử dụng ống HDPE, ống Inox SS304 và các phụ kiện, các loại van (van công, van 1 chiều) theo dây chuyền công nghệ.

- Tường rào, đường nội bộ, cây xanh...: Xây dựng mới tạo cảnh quan.

- Tháo dỡ công trình cũ, hoàn trả mặt bằng, biện pháp thi công: cừ Larsen, rào chắn bảo vệ...

**b) Phần thiết bị:**

- Module xử lý sinh học AAO màng vi sinh di động công suất 50m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- Module lắng phân ly bùn vi sinh, nước; thiết bị khử mùi; thiết bị phụ trợ hợp bộ.

- Vận hành thử, đào tạo chuyên gia công nghệ và lấy mẫu xét nghiệm (tuân thủ Thông tư số 25/2019/TT-BTMĐT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên môi trường)

**3.5. Bệnh viện Răng Hàm Mặt:** Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải công suất 50m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

**a) Phần xây dựng:**

- Hệ thống thu gom nước thải: Hồ ga thu gom, đường ống HDPE, các điểm đầu nối.

- Bể thu gom - điều hòa - chứa bùn - bể kiểm tra - bể hợp khối: Xây mới bằng BTCT.

- Bê đặt thiết bị khử ẩm và khử mùi: Xây mới bằng BTCT.

- Nhà điều hành diện tích khoảng 12m<sup>2</sup>.

- Hệ thống điện: Tủ điện tổng, ổn áp 3 pha, cáp điện hạ thế, ống cáp ngầm, đèn, quạt và các thiết bị đóng ngắt, hệ thống tiếp địa an toàn, hệ thống chống sét lan truyền.

- Đường ống công nghệ: Sử dụng ống HDPE, ống Inox SS304 và các phụ kiện, các loại van (van công, van 1 chiều) theo dây chuyền công nghệ.

- Tường rào, đường nội bộ, cây xanh...: Xây dựng mới tạo cảnh quan.

- Tháo dỡ công trình cũ, hoàn trả mặt bằng, biện pháp thi công: cừ Larsen, rào chắn bảo vệ...

**b) Phần thiết bị:**

- Module xử lý sinh học AAO màng vi sinh di động công suất 50m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- Module lắng phân ly bùn vi sinh, nước; thiết bị khử mùi; thiết bị phụ trợ hợp bộ.

- Vận hành thử, đào tạo chuyên gia công nghệ và lấy mẫu xét nghiệm (tuân thủ Thông tư số 25/2019/TT-BTMĐT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên môi trường).

**3.6. Bệnh viện Phục hồi chức năng:** Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải công suất 100m<sup>3</sup>/ngày.đêm

**a) Phần xây dựng:**

- Hệ thống thu gom nước thải: Hồ ga thu gom, đường ống HDPE, các điểm đầu nối.

- Bể thu gom - điều hòa - chứa bùn - kiểm tra - hợp khối: Xây mới bằng BTCT.

- Nhà điều hành diện tích khoảng 12m<sup>2</sup>.

- Hệ thống điện: Tủ điện tổng, ổn áp 3 pha, cáp điện hạ thế, ống cáp ngầm, đèn, quạt và các thiết bị đóng ngắt, hệ thống tiếp địa an toàn, hệ thống chống sét lan truyền.

- Đường ống công nghệ: Sử dụng ống HDPE, ống Inox SS304 và các phụ kiện, các loại van (van công, van 1 chiều) theo dây chuyền công nghệ.

- Tường rào, đường nội bộ, cây xanh...: Xây dựng mới tạo cảnh quan.

- Tháo dỡ công trình cũ, hoàn trả mặt bằng, biện pháp thi công: cừ Larsen, rào chắn bảo vệ...

#### **b) Phần thiết bị:**

- Module xử lý sinh học AAO màng vi sinh di động công suất 100m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- Module lắng phân ly bùn vi sinh, nước; thiết bị khử mùi; thiết bị phụ trợ hợp bộ.

- Vận hành thử, đào tạo chuyên gia công nghệ và lấy mẫu xét nghiệm (tuân thủ Thông tư số 25/2019/TT-BTMĐT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên môi trường).

**4. Nhóm dự án:** Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III, nhóm C.

**5. Tổng mức đầu tư dự kiến:** 74.953 triệu đồng.

**6. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn vốn sự nghiệp y tế.

**7. Địa điểm thực hiện:** Trong khuôn viên Trung tâm y tế thị xã Hương Trà, Trung tâm y tế huyện Phong Điền, Trung tâm y tế huyện Phú Vang, Bệnh viện Phong - Da liễu, Bệnh viện Răng hàm mặt và Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh.

**8. Thời gian thực hiện dự án:** 03 năm.

**9. Tiến độ thực hiện:** 03 năm.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ 10 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 60/NQ-HĐND

*Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất CL10 và BV  
thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 5177/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San nền khu đất có ký hiệu: CL10, BV, TH4, TM-DV7, CX7 thuộc khu A - khu đô thị mới An Vân Dương để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất CL10 và BV thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án:** Hạ tầng kỹ thuật khu đất CL10 và BV thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương.

**2. Mục tiêu đầu tư:** Phát triển hạ tầng nhằm góp phần chỉnh trang đô thị, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới An Vân Dương để thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh.

**3. Nội dung và quy mô đầu tư:**

- Giải phóng mặt bằng khu đất diện tích 10,48 ha.

- San nền toàn bộ khu đất đã được giải phóng mặt bằng. Đất san nền được đảm bảo với hệ số  $k=0,85$ .

**4. Nhóm dự án:** Nhóm B.

**5. Tổng mức đầu tư dự kiến:** 82.482 triệu đồng.

**6. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách tỉnh.

**7. Địa điểm thực hiện:** phường An Đông, thành phố Huế và một phần phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy.



**8. Thời gian thực hiện dự án:** 04 năm.

**9. Tiến độ thực hiện:** 04 năm.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết; tiến hành thực hiện việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch đảm bảo phù hợp với mục đích sử dụng đất của dự án theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ 10 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 61/NQ-HĐND

*Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất CX7  
thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 5177/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San nền khu đất có ký hiệu: CL10, BV, TH4, TM-DV7, CX7 thuộc khu A - khu đô thị mới An Vân Dương để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất CX7 thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án:** Hạ tầng kỹ thuật khu đất CX7 thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương.

**2. Mục tiêu đầu tư:** Phát triển hạ tầng nhằm góp phần chỉnh trang đô thị, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới An Vân Dương để thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh.

**3. Nội dung và quy mô đầu tư:**

- Giải phóng mặt bằng khu đất diện tích 4,62 ha.  
- San nền toàn bộ khu đất đã được giải phóng mặt bằng. Đất san nền được đầm chặt với hệ số  $k=0,85$ .

- Xây dựng mương thoát lũ để thoát nước cho khu vực.

**4. Nhóm dự án:** Nhóm C.

**5. Tổng mức đầu tư dự kiến:** 45.438 triệu đồng.

**6. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách tỉnh.

**7. Địa điểm thực hiện:** phường An Đông, thành phố Huế.

**8. Thời gian thực hiện dự án:** 03 năm.

**9. Tiến độ thực hiện:** 03 năm.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết; tiến hành thực hiện việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch đảm bảo phù hợp với mục đích sử dụng đất của dự án theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ 10 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 62/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh tên dự án San nền khu đất phường Thủy Dương,  
thị xã Hương Thủy để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án San nền khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh;

Xét Tờ trình số 5176/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San nền khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh tên dự án “San nền khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh” thành “Hạ tầng kỹ thuật khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh”.

**Điều 2.** Các nội dung khác tại Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 05 tháng 6 năm 2020 của HĐND tỉnh vẫn giữ nguyên.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ 10 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 63/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc  
Hương Sơ (khu vực 5)**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 5);

Xét Tờ trình số 5143/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 5); Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 5) với các nội dung chủ yếu sau:

#### **1. Nội dung điều chỉnh quy mô đầu tư:**

- Bổ sung thêm 01 trạm biến áp, đảm bảo phục vụ đủ cho khu vực dự án.

**Điều 2.** Các nội dung khác tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh vẫn giữ nguyên.

#### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ 10 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 64/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2016 - 2020 và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản  
năm 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét các Tờ trình số 5175/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và Tờ trình số 5139/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ứng trước ngân sách tỉnh để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phục vụ di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực 1 Di tích Kinh thành Huế và các dự án quan trọng, cấp bách; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý.

*(Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm)*

2. Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 cho 06 dự án với tổng mức vốn bố trí là 180 tỷ đồng từ nguồn ứng trước ngân sách tỉnh.

*(Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm)*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ 10 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**Phụ lục 1**

**ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC DỰ ÁN BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

**Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh quản lý**

*(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

TT	Danh mục dự án đầu tư	Địa điểm xây dựng	Th. Gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Quyết định chủ trương đầu tư		Vốn bố trí đến nay		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được duyệt	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 tỉnh Thừa Thiên Huế	Tăng (+)	Giảm (-)	Ghi chú		
					Số QĐ; ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Tr.đó: NSTW							
<b>TỔNG CỘNG</b>											<b>179,666</b>	<b>176,097</b>	<b>127,920</b>	<b>-131,489</b>	
1	San nền khu đất có ký hiệu: CL10, BV, TH4, TM-DV7, CX7 thuộc khu A - khu đô thị mới An Vân Dương để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh	TP Huế, TX Hương Thủy	2020-2023	24,273ha	Nghị quyết 53/NQ-HĐND ngày 05/6/2020	174,136			131,489			-131,489			
2	Hạ tầng kỹ thuật khu đất CL10 và BV thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương	TP Huế, TX Hương Thủy	2020-2023	10,48ha	Nghị quyết 60/NQ-HĐND ngày 19/6/2020	82,482				82,482	82,482				



TT	Danh mục dự án đầu tư	Địa điểm xây dựng	Th. Gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Quyết định chủ trương đầu tư		Vốn bố trí đến nay		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được duyệt	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 tỉnh Thừa Thiên Huế	Tăng (+)	Giảm (-)	Ghi chú
					Số QĐ; ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Tr.đó: NSTW					
3	Hạ tầng kỹ thuật khu đất CX7 thuộc khu A - đô thị mới An Vân Dương	TP Huế	2020-2022	4,62ha	Nghị quyết 61/NQ-HĐND ngày 19/6/2020	45,438				45,438	45,438		
4	Hạ tầng kỹ thuật khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh	TX Hương Thủy	2020-2021	8,5ha	Nghị quyết 62/NQ-HĐND ngày 19/6/2020	48,177			48,177	48,177			Điều chỉnh tên dự án “San nền khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy để thực hiện dự án trọng điểm của tỉnh”

**Phụ lục 2**

**BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2020**

**Nguồn vốn: Ứng trước ngân sách tỉnh**

*(Kèm theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**ĐVT: Triệu đồng**

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Th. gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Quyết định đầu tư		Kế hoạch giai đoạn 2016-2020	Vốn bố trí đến nay		Bổ sung kế hoạch vốn năm 2020 (nguồn vốn ứng trước NS tỉnh)	Ghi chú
					Số QĐ PD chủ trương, dự án; ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Tr.dó: Năm 2020		
<b>TỔNG CỘNG</b>						<b>583.512</b>	<b>548.754</b>	<b>91.000</b>	<b>88.000</b>	<b>180.000</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án Hạ tầng tái định cư phục vụ di dời khu vực I Kinh thành Huế</b>					<b>493.281</b>	<b>491.000</b>	<b>91.000</b>	<b>88.000</b>	<b>135.000</b>	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 4)	TP Huế	2019-2020	8,47 ha (409 lô)	546 ngày 27/02/2020	130.699	130.000	55.000	52.000	50.000	Hoàn thành
2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 5)	TP Huế	2019-2020	9,24 ha (380 lô)	821 ngày 26/3/2020	115.239	115.000	12.000	12.000	30.000	
3	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 6)	TP Huế	2019-2020	9,67 ha (432 lô)	767 ngày 23/3/2020	127.371	127.000	12.000	12.000	30.000	
4	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 7)	TP Huế	2019-2020	9,29 ha (420 lô)	768 ngày 23/3/2020	119.972	119.000	12.000	12.000	25.000	
<b>II</b>	<b>Các dự án khác</b>					<b>90.231</b>	<b>57.754</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>45.000</b>	
1	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường do rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Huế và vùng phụ cận	TX Hương Thủy	2020-2022		94 ngày 18/01/2016	73.477	52.000	0	0	40.000	
2	Trường THPT Hà Trung (giai đoạn 2)	Huyện Phú Vang	2018-2020	26.852m <sup>2</sup>	2802 ngày 30/11/2018	16.754	5.754	0	0	5.000	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 65/NQ-HĐND

*Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về cho ý kiến chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ODA  
Cải thiện dịch vụ y tế tỉnh Thừa Thiên Huế**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Xét Tờ trình số 5140/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện và thời gian giải ngân dự án ODA Cải thiện dịch vụ y tế tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất chủ trương điều chỉnh dự án “Cải thiện dịch vụ y tế tỉnh Thừa Thiên Huế” sử dụng vốn vay (ODA) của Chính phủ Italia với nội dung chủ yếu sau:

- Điều chỉnh thời gian thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ 10 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 66/NQ-HĐND

*Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

### **NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua danh mục bổ sung các công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2020**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ KHOÁ VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai 2013 ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Văn bản số 21/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Văn phòng Quốc hội xác thực văn bản hợp nhất Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2020;

Xét Tờ trình số 5191/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua danh mục bổ sung các công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục bổ sung các công trình, dự án cần thu hồi đất; danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng và đất rừng phòng hộ năm 2020 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể như sau:

1. Thống nhất bổ sung 03 công trình, dự án cần thu hồi đất.

*(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).*

2. Cho phép bổ sung chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang sử dụng vào mục đích khác để thực hiện 03 công trình, dự án.

*(Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm).*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khoá VII, kỳ họp bất thường lần thứ 10 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2020./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**Phụ lục 01: DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI  
ĐẤT NĂM 2020**

*(Kèm theo Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2020  
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Quy mô diện tích (ha)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>THÀNH PHỐ HUẾ</b>		<b>4,62</b>	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu đất có ký hiệu CX7 thuộc khu A - Đô thị mới An Vân Dương	Phường An Đông	4,62	Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 19/6/2020 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất có ký hiệu CX7 thuộc khu A - Đô thị mới An Vân Dương
<b>II</b>	<b>THỊ XÃ HƯƠNG THỦY</b>		<b>8,50</b>	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy	Phường Thủy Dương	8,50	Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/6/2020 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San nền khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy
<b>III</b>	<b>Công trình, dự án liên huyện</b>		<b>10,48</b>	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu đất có ký hiệu CL10 và BV thuộc khu A - Đô thị mới An Vân Dương với tổng diện tích 10,48 ha. Trong đó phường An Đông, thành phố Huế: 6,53 ha; phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy: 3,95 ha	Phường An Đông, thành phố Huế; Phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy	10,48	Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 19/6/2020 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất có ký hiệu CL10 và BV thuộc khu A - Đô thị mới An Vân Dương

**Phụ lục 02: DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2020**

*(Kèm theo Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Quy mô diện tích (ha)	Trong đó diện tích xin chuyển mục đích sử dụng (ha)			Căn cứ pháp lý
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	
<b>I</b>	<b>THÀNH PHỐ HUẾ</b>		<b>4,62</b>	<b>3,80</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu đất có ký hiệu CX7 thuộc khu A - Đô thị mới An Vân Dương	Phường An Đông	4,62	3,80	0,00	0,00	Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 19/6/2020 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất có ký hiệu CX7 thuộc khu A - Đô thị mới An Vân Dương
<b>II</b>	<b>THỊ XÃ HƯƠNG THỦY</b>		<b>8,50</b>	<b>8,30</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy	Phường Thủy Dương	8,50	8,30	0,00	0,00	Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/6/2020 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Sân nền khu đất phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy
<b>III</b>	<b>Công trình, dự án liên huyện</b>		<b>10,48</b>	<b>8,90</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	
1	Hạ tầng kỹ thuật khu đất có ký hiệu CL10 và BV thuộc khu A - Đô thị mới An Vân Dương với tổng diện tích 10,48 ha. Trong đó phường An Đông, thành phố Huế: 6,53 ha; phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy: 3,95 ha	Phường An Đông, thành phố Huế; Phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy	10,48	8,90	0,00	0,00	Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 19/6/2020 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất có ký hiệu CL10 và BV thuộc khu A - Đô thị mới An Vân Dương

---

---

**VĂN PHÒNG UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ XUẤT BẢN**

Địa chỉ: 16 Lê Lợi, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Điện thoại liên hệ: 0234.3834537; Fax: 0234.3834537

Email: [congbao@thuathienhue.gov.vn](mailto:congbao@thuathienhue.gov.vn);

Website: <http://congbao.thuathienhue.gov.vn>;

In tại: Công ty CP In và Dịch vụ giáo dục Huế.